| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TÂN LẠC**<br>**TỈNH HÒA BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 29/2025/QĐST-HNGĐ | *Tân Lạc, ngày 29 tháng 4 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 35 /2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Bùi Văn T**, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm B, xã T1, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Chị **Bùi Thị L**, sinh năm 1994; địa chỉ: Xóm B, xã T1, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn T và chị Bùi Thị L.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn T và chị Bùi Thị L thuận tình ly hôn nhau.

2.2. Về con chung: Anh T và chị L có hai con chung là Bùi Đức H, sinh ngày 01/8/2014 và Bùi Đức T, sinh ngày 01/12/2021. Khi ly hôn giao con chung cho anh Bùi Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục con là Bùi Đức T; giao cho chị Bùi Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là Bùi Đức H. Anh Bùi Văn T và chị Bùi Thị L không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh Bùi Văn T và chị Bùi Thị L có quyền thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Anh Bùi Văn T tự nguyện nộp cả 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Được trừ vào số tiền anh Bùi Văn T đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0000765, ngày 01/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; anh Bùi Văn T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- *Các đương sự;*
- *TAND tỉnh Hòa Bình;*
- *VKSND huyện Tân Lạc;*
- *THADS huyện Tân Lạc;*
- *UBND xã Tử Nê , huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình ĐKKH ngày 13/12/2013;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**
*(đã ký tên, đóng dấu)*

**Hà Thị Yến**